

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 03-3-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ngân Hà
2. Ông Nguyễn Chu Thực

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:** Ông Dương Xuân Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Tiến H - sinh năm 1971; HKTT và nơi cư trú: Thôn XX, xã ML, huyện ĐA, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan B và bà Phan Thị V; Vợ: Chủ Thị H1; Có 02 con: Lớn sinh năm 1996, bé sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000420 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 27/10/2020 và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân có 01 tiền sự: Năm 2000 bị Công an thị trấn Đức Giang, Gia Lâm, Hà Nội (nay là phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; lý lịch cá nhân thể hiện không có; Theo biên bản xác minh tại UBND phường Đức Giang thể hiện: Công an phường chỉ còn lưu hồ sơ, sổ ghi chép từ năm 2003 đến nay, không có căn cứ

xác minh tiền sự của H từ tháng 10/2000; Bị cáo bị bắt từ ngày 20/10/2020 đến ngày 28/10/2020, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/10/2020, Phan Tiến H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda dream, BKS: 29E1-073.20 từ nhà tại Thôn XX, xã ML, huyện ĐA, thành phố HN sang khu vực vườn hoa Gia Lâm với mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, H gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi hỏi người đó mua 200.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông đi một lúc quay lại bảo H đưa tiền rồi chỉ H lấy ma túy ở dưới viên đá cách chỗ H đứng khoảng 10 mét. Lấy được ma túy, H cất giấu vào túi quần bên phải phía trước điều khiển xe máy đi đường đê đê về bên Cầu Giấy. Khi đi đến khu vực ngõ 693 Lạc Long Quân thì bị tổ công tác 141 kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, H giao nộp 01 gói giấy bạc trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu hồng khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa H về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Phan Tiến H gồm: 01 gói giấy bạc, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu hồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda dream, BKS: 29E1-073.20; 01 căn cước công dân mang tên Phan Tiến H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xperia, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung bị nứt vỡ, không mở máy được, có dấu hiệu bị hư hỏng; 01 ví màu đen có chữ TISDENY và số tiền 37.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 9188/KLGD- PC09 ngày 28/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu hồng bên trong 01 gói nilon (được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng) là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,135 gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H: H khai không biết tên, tuổi, đại chỉ, số điện thoại. Ngày 20/10/2020, Công an phường Phú Thượng đã dẫn giải Phan Tiến H đến vị trí mua ma túy NH không xác định được đối tượng bán ma túy cho H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, đeo biển kiểm soát 29E1 - 073.20, có số khung: 05275, số máy: 5275 là số nguyên thủy và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Phan Tiến H khai nhận chiếc xe trên H mua của một người đàn ông không quen biết tại chợ xe máy cũ Chùa Hà - Cầu Giấy - Hà Nội với giá 3.000.000 đồng nhưng H không giao nộp được giấy tờ mua bán xe. Kết quả tra cứu chiếc xe có số khung, số máy không trùng khớp với biển kiểm soát. Số khung : 05275, số máy: 5275 của chiếc xe trên có biển kiểm soát 29U1-120.62 do bà Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1962, địa chỉ : Số XX là người đứng tên chủ xe. Bà H2 khai: Tháng 7/2013, bà H2 có mua và đứng tên đăng kí chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại. Đến tháng 11/2015, do không còn nhu cầu sử dụng nên bà đã bán chiếc xe trên ra khu vực chợ trời thuộc quận Hai Bà Trưng - Hà Nội, nhưng bà không nhớ địa chỉ cụ thể. Bà H2 không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Đối với chiếc biển kiểm soát 29E1-073.20 là của chiếc xe nhãn hiệu Honda có số khung: 261373, số máy: 0261411 do ông Vũ Tuấn A, sinh năm: 1968, địa chỉ : Phòng XX Nguyễn Chí T - LH - ĐĐ- Hà Nội là người đứng tên chủ xe. Ông Tuấn A khai: Ông không đăng kí, không sở hữu chiếc xe nào có thông tin như trên, ông không liên quan đến chiếc xe cũng như nội dung vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ đã tiến hành đăng báo tìm chủ hữu nhưng chưa có kết quả. Ngày 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã có quyết định số 05 về việc tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 27/CT - VKSTH ngày 29 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Phan Tiến H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Riêng về việc mua ma túy là do người bán hỏi bị cáo có mua không chứ không phải bị cáo hỏi mua ma túy trước.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Tiến H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt Phan Tiến H từ 12 tháng đến 16 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng: Đề nghị

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được niêm phong được gián kín có chữ ký của Phan Tiến H, giám định viên và dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xperia, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (có dấu hiệu bị hỏng, không sử dụng được) và số tiền 37.000 đồng.

- Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phan Tiến H và 01 ví màu đen có chữ TISDENY.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo Phan Tiến H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; bản kết luận giám định; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, tại ngõ 693 đường Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Phan Tiến H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,135 gam là ma túy loại Methamphetamine thì bị tổ công tác Y28/KH141 - Công an Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Phan Tiến H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật NH VẪN cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Điều

đó chúng bị cáo coi thường pháp luật. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, với khối lượng 0,135gam ma túy loại Methamphetamine, cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và không có thu nhập nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được niêm phong được dán kín có chữ ký của Phan Tiến H, giám định viên và dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xperia, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (có dấu hiệu bị hỏng, không sử dụng được) và số tiền 37.000 đồng.

- Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phan Tiến H và 01 ví màu đen có chữ TISDENY.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho H: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã xác minh NH không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy thu giữ của Phan Tiến H, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Tiến H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tiến H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 20/10/2020 đến ngày 28/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được niêm phong được gián kín có chữ ký của Phan Tiến H, giám định viên và dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xperia, đã qua sử dụng, không kiểm tra imeil; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (có dấu hiệu bị hỏng, không sử dụng được) và số tiền 37.000 đồng.

- Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phan Tiến H và 01 ví màu đen có chữ TISDENY.

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021 và và Lệnh thanh toán ngày 01/02/2021 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang